

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 767/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 8 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển Đài Truyền hình Việt Nam đến năm 2010

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 96/2003/NĐ-CP ngày 20 tháng 8 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam tại công văn số 292/THVN ngày 24 tháng 3 năm 2005 và của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 3957/BKH-TĐ&GSĐT ngày 14 tháng 6 năm 2005,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển Đài Truyền hình Việt Nam đến năm 2010 với những nội dung chính sau đây:

I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

- Phát triển truyền hình hướng tới mục tiêu phục vụ nhu cầu, lợi ích của nhân dân; phát triển đi đôi với việc quản lý tốt để bảo đảm Đài Truyền hình Việt Nam là công cụ tuyên truyền của Đảng và Nhà nước, góp phần bảo đảm an ninh chính trị quốc gia trong mọi tình huống.
- Phát triển nhanh, hiệu quả, bền vững; tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của các nước trong khu vực và trên thế giới, bảo đảm phù hợp với điều kiện Việt Nam, từng bước hội nhập khu vực và quốc tế.
- Sử dụng các phương thức, công nghệ truyền dẫn phát sóng phù hợp, hỗ trợ cho nhau, đồng thời quan tâm thích đáng đến phương tiện thu xem đơn giản nhất của người dân đã có sẵn, đặc biệt là các hộ dân tại các vùng sâu, vùng xa.
- Phát triển sự nghiệp truyền hình trên cơ sở gắn kết các yếu tố nội dung, kỹ thuật, kinh tế; từng bước đổi mới kỹ thuật và công nghệ truyền hình theo hướng hội tụ các công nghệ, ngang tầm các nước trong khu

vực và trên thế giới, bảo đảm Đài Truyền hình Việt Nam giữ vai trò đầu tàu trong hệ thống truyền hình toàn quốc.

5. Xây dựng và quản lý thống nhất hệ thống trung tâm sản xuất chương trình khu vực, hệ thống kỹ thuật chuyên dùng của Đài Truyền hình Việt Nam bao gồm hệ thống truyền dẫn qua vệ tinh và các đài phát sóng mặt đất để phủ sóng truyền hình quốc gia trên phạm vi toàn quốc, mở rộng phạm vi phủ sóng trên thế giới nhằm phát huy hiệu quả về nội dung tuyên truyền, kỹ thuật, kinh tế và bảo đảm an ninh chính trị.

6. Tăng cường xã hội hóa việc sản xuất các chương trình truyền hình, phim truyền hình theo đúng định hướng của Đảng và các quy định của Nhà nước; đẩy mạnh phát triển kênh truyền hình quảng bá song song với phát triển nhanh chóng các loại hình dịch vụ truyền hình trả tiền.

7. Phát triển đồng bộ cả 3 khâu: sản xuất chương trình; truyền dẫn và phát sóng; phương tiện thu xem truyền hình.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

1. Xây dựng Đài Truyền hình Việt Nam thành một Đài quốc gia mạnh, một tập đoàn truyền thông có uy tín trong khu vực và quốc tế; làm tốt nhiệm vụ cung cấp thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, là diễn đàn của nhân dân; làm tốt chức năng giáo dục, nâng cao dân trí, giải trí, góp phần nâng cao đời sống văn hoá, tinh thần của nhân dân; tăng cường thông tin đối ngoại, đảm bảo hội nhập thông tin trong khu vực và quốc tế, đồng thời đấu tranh có hiệu quả với các luận điệu phản tuyên truyền, gây chia rẽ đoàn kết dân tộc, chống chế độ của các thế lực thù địch và phản động, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

2. Không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng các chương trình truyền hình của Đài Truyền hình Việt Nam, chú trọng các chương trình dạy học, phổ biến kiến thức, thông tin đối ngoại, chương trình tiếng dân tộc; tăng cường chất lượng phủ sóng, đặc biệt chú trọng vùng sâu, vùng xa, vùng lõm; khẩn trương hoàn thiện hệ thống phát sóng các chương trình quốc gia VTV2, VTV3... của Đài Truyền hình Việt Nam đặt tại các địa phương.

3. Tăng thời lượng, nâng cao chất lượng các chương trình do Đài Truyền hình Việt Nam phối hợp sản xuất với các đài địa phương để phát trên sóng quốc gia, góp phần nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các đài địa phương và tính toàn quốc của Đài Truyền hình Việt Nam.

4. Xây dựng và hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, chất lượng ngành truyền hình, bảo đảm phù hợp với điều kiện của Việt Nam và tiêu chuẩn quốc tế để áp dụng thống nhất trong toàn quốc.

5. Chăm lo xây dựng, đào tạo đội ngũ làm truyền hình có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt và trình độ chuyên môn cao; phát huy hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính để phát triển sự nghiệp truyền hình và không ngừng cải thiện đời sống của cán bộ, viên chức Đài Truyền hình Việt Nam.

III. ĐỊNH HƯỚNG VÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN CỤ THỂ

1. Nội dung chương trình

a) Hoàn thiện, tăng thêm các kênh truyền hình, nâng cao chất lượng nội dung chương trình nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin, nâng cao dân trí, giải trí và mục tiêu giáo dục cộng đồng của mọi người dân, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc ít người, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; tăng cường chương trình cho người Việt Nam ở nước ngoài và thông tin đối ngoại; đảm bảo thông tin quốc tế nhanh nhạy, chính xác và hấp dẫn.

b) Các chỉ tiêu cụ thể:

- Đến năm 2010, Đài Truyền hình Việt Nam tự sản xuất 80% tổng thời lượng chương trình phát sóng.
- Năm 2005 chương trình quốc gia phát trên 5 kênh: VTV1, VTV2, VTV3, VTV4 (kênh dành cho người Việt Nam ở nước ngoài), VTV5 (kênh tiếng dân tộc có phụ đề tiếng Việt) với tổng thời lượng 86,5 giờ/ngày.

Giai đoạn 2006 - 2010 chương trình quốc gia phát trên 8 kênh với tổng thời lượng 168,5 giờ/ngày. Ngoài 5 kênh (VTV1, VTV2, VTV3, VTV4, VTV5) sẽ phát triển thêm 3 kênh: VTV6 (kênh Thể thao), VTV7 (kênh thanh thiếu niên, dạy học trên truyền hình), VTV8 (kênh tiếng Anh).

- Đến năm 2010 chương trình của các Trung tâm Truyền hình Việt Nam tại các khu vực: tập trung nội dung phản ánh về các vấn đề của các địa phương trong khu vực theo định hướng chung của Đài Truyền hình Việt Nam với thời lượng từ 8 - 18 giờ/ngày.

2. Sản xuất chương trình

a) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ kỹ thuật số trong công đoạn sản xuất chương trình; xây dựng dây chuyền sản xuất phù hợp với số lượng kênh, đồng bộ về công nghệ thiết bị; thực hiện số hoá hệ thống lưu trữ tư liệu truyền hình.

- Tăng cường hợp tác sản xuất, trao đổi chương trình truyền hình với các đài địa phương, các đài nước ngoài, các Bộ, ngành và các đơn vị, tổ chức khác trong xã hội.
- Tăng cường khả năng trao đổi thông tin, mua bản quyền và nâng cao chất lượng biên tập, biên dịch các chương trình truyền hình nước ngoài (có lồng tiếng, thuyết minh, phụ đề tiếng Việt); hợp tác với các đơn vị, tổ chức trong và ngoài nước để sản xuất, trao đổi, khai thác chương trình và cung cấp các dịch vụ truyền hình trả tiền cho các hộ dân có nhu cầu xem truyền hình ở mức cao hơn mức cần quảng bá.

b) Các chỉ tiêu cụ thể:

- Đến năm 2010 hoàn thành việc đầu tư, xây dựng Trung tâm sản xuất chương trình của Đài Truyền hình Việt Nam với dây chuyền công nghệ hiện đại, tiên tiến, đảm bảo nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng phát sóng trên các kênh.

- Hoàn thành việc đầu tư, xây dựng Trung tâm sản xuất phim truyền hình tại Hà Nội, đảm bảo năng lực sản xuất từ 300 đến 500 tập phim/năm.
- Từng bước đầu tư xây dựng, hiện đại hoá các Trung tâm truyền hình Việt Nam tại các khu vực trọng điểm, các khu vực trung tâm về chính trị, kinh tế - xã hội, khoa học - kỹ thuật; xây dựng Trung tâm tư liệu hiện đại, kết nối với Trung tâm truyền hình Việt Nam tại các khu vực.
- Hoàn thành việc xây dựng cơ sở làm việc của Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ truyền hình, trong đó có xưởng sản xuất các chương trình quảng cáo có nội dung phù hợp với văn hoá Việt Nam.

3. Truyền dẫn và phát sóng

a) Kết hợp nhiều phương thức truyền dẫn, phát sóng (vệ tinh, mặt đất, cáp) và tận dụng cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông đã có của các ngành, đơn vị có liên quan để nâng cao chất lượng và mở rộng diện phủ sóng trên toàn lãnh thổ Việt Nam, đáp ứng nhu cầu thông tin của mọi đối tượng trong xã hội; mở rộng hệ thống phát sóng đối ngoại trực tiếp qua vệ tinh, cáp; tăng cường thời lượng, chất lượng truyền dẫn phát sóng kênh đối ngoại trên mạng Internet, báo điện tử.

- Tiếp tục thực hiện quy hoạch truyền dẫn, phát sóng truyền hình đã được phê duyệt, có điều chỉnh bổ sung phù hợp với thực tế; tăng cường hệ thống truyền dẫn, phát sóng tương ứng với số kênh truyền hình, đáp ứng yêu cầu truyền dẫn, trao đổi chương trình truyền hình.

- Phát triển phát sóng truyền hình số mặt đất theo một lộ trình hợp lý, phù hợp điều kiện kinh tế, xã hội của đất nước.

b) Các chỉ tiêu cụ thể:

- Phủ sóng đối nội: đến năm 2010 phủ sóng 100% dân số cả nước, ổn định chất lượng cả ngày và đêm:

+ Truyền dẫn các kênh quốc gia VTV1, VTV2, VTV3 qua vệ tinh băng tần C số; tiếp tục hoàn thiện hệ thống phát sóng mặt đất cho các kênh VTV2, VTV3 và hoàn chỉnh các Trung tâm phát sóng quốc gia tại Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Sơn Trà, Thủ Dầu Một, Cầu Đất, Núi Cấm, Cần Thơ; phát triển máy phát công suất nhỏ đa kênh phù hợp với các địa bàn vùng sâu, vùng xa.

+ Phát sóng toàn quốc trực tiếp qua vệ tinh băng tần Ku số DTH các kênh quốc gia VTV1, VTV2, VTV3, VTV5, VTV6, VTV7, VTV8 đến trực tiếp các hộ dân, đến các vùng đảo, đến các phương tiện thu di động trên ô tô, tàu hoả, tàu biển, máy bay.

+ Phát các kênh VTV1, VTV2, VTV3, VTV5, VTV6, VTV7, VTV8 và một kênh địa phương trên hệ thống máy phát sóng số mặt đất của Đài Truyền hình Việt Nam đặt tại các địa phương.

+ Phát các kênh VTV1, VTV2, VTV3, VTV5, VTV6, VTV7, VTV8 và các kênh địa phương trên hệ thống truyền hình cáp số của Đài Truyền hình Việt Nam tại các thành phố.